TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **319/2024**/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 29 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 382/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2024, giữa:

* *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị L, sinh năm 1967;
Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.
* *Bị đơn:* Ông Bùi Nguyên L, sinh năm 1965;
Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 115 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Trần Thị L và ông Bùi Nguyên L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Trần Thị L và ông Bùi Nguyên L thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà L và ông L chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật. Ghi nhận bà L và ông L không yêu cầu về cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

- Về con chung: 02 con chung là Bùi Thị Tố U, sinh ngày 02/02/1988 và Bùi Thị Hoàng N, sinh ngày 21/10/1995. Hai con chung đã trưởng thành nên Toà án không xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên khai không có nên Tòa án không xem xét.

- Án phí HNGĐ là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) đồng bà Trần Thị L tự nguyện chịu và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai tạm ứng án phí số 0000733 ngày 23/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Bà Trần Thị L được nhận lại số tiền chênh lệch 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- TAT (Phòng kiểm tra);
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN

Lê Trần Phương Thảo